



QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến 2025”;

Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt Đề án thành lập Quỹ Hỗ trợ Khởi nghiệp tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 360/TTr-SNV ngày 11/7/2019 về thành lập Quỹ Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Vĩnh Long,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Vĩnh Long, cụ thể như sau:

- Tên gọi: Quỹ Hỗ trợ Khởi nghiệp tỉnh Vĩnh Long.
- Tên giao dịch tiếng Anh: Vinh Long Start-Up Support Fund.
- Tên viết tắt: VLSUSF.
- Địa chỉ trụ sở: tại trụ sở Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Long, số 15 đường Lê Lợi, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
- Điện thoại: 02703.837.985 - Fax: 02703.837.984

Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Quỹ) là một tổ chức tài chính ngoài ngân sách thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Điều lệ và tổ chức hoạt động được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận nhưng phải tự đảm bảo các chi phí hoạt động. Quỹ được hưởng các chính sách về thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước theo quy định. Quỹ hoạt động quản lý, sử dụng nguồn vốn theo quy định của pháp luật về tài chính - kế toán và chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài chính và các cơ quan chức năng có liên quan, đúng mục đích và có hiệu quả;

Nội dung hỗ trợ từ Quỹ không trùng lặp với các nội dung chi hỗ trợ khác từ ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thủ tục, hồ sơ thực hiện các nội dung hỗ trợ đơn giản, nhưng vẫn đảm bảo chặt chẽ, minh bạch và phù hợp theo quy định.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi hoạt động và đối tượng hỗ trợ

1. Nhiệm vụ

a) Quỹ thực hiện chức năng hỗ trợ một phần vốn ban đầu, thông qua hình thức cho vay tín chấp hoặc thế chấp với lãi suất ưu đãi (trên cơ sở bù đắp chi phí hoạt động) cho cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo phù hợp điều lệ của Quỹ và quy định của pháp luật.

b) Tiếp nhận nguồn vốn ngân sách nhà nước giao, tiếp nhận, quản lý nguồn vốn tài trợ, viện trợ trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp có hiệu quả, đúng mục đích.

c) Bảo toàn vốn giao, vốn góp, các khoản tài trợ, viện trợ khác trong và ngoài nước; sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích, không ngừng tích lũy vốn để phát triển.

d) Tổ chức quy trình và thủ tục cho vay vốn nhanh, gọn, đúng pháp luật và tuân thủ các nguyên tắc tài chính nhằm bảo đảm thu hồi vốn, lãi, phí.

đ) Thực hiện các chế độ báo cáo thống kê, kế toán, báo cáo định kỳ theo quy định của Nhà nước, chịu trách nhiệm về tính chính xác của báo cáo tài chính.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Quyền hạn

a) Được huy động, quản lý, sử dụng các nguồn vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

b) Được quyền lựa chọn hỗ trợ, cho vay, mức vốn cho vay, lãi suất cho vay, thời gian cho vay, ủy thác,... thực hiện cho vay các đối tượng khởi nghiệp sáng tạo theo tiêu chí quy định của quỹ và theo quy định của cơ quan, tổ chức, cá nhân ủy thác nguồn vốn (đối với nguồn vốn nhận ủy thác) sẽ được quy định cụ thể trong Điều lệ.

c) Được thuê các tổ chức, chuyên gia tư vấn xem xét, thẩm định các dự án, phương án để cho vay vốn.

d) Được yêu cầu bên hỗ trợ, bên vay cung cấp các thông tin có liên quan về tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tín dụng phục vụ cho việc thẩm định hồ sơ vay vốn. Chấp nhận hoặc từ chối cho vay nếu xét thấy việc sử dụng không hiệu quả, rủi ro cao, khả năng thu hồi vốn thấp.

đ) Có quyền từ chối tiếp nhận, quản lý vốn tài trợ, viện trợ, vốn ủy thác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

e) Đình chỉ việc hỗ trợ, cho vay hoặc thu hồi vốn trước hạn, phát mãi tài sản, đảm bảo tiền vay để thu hồi nợ, khởi kiện theo quy định của pháp luật đối với đơn vị cá nhân vi phạm các cam kết với Quỹ hoặc vi phạm các quy định của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Quỹ.

f) Từ chối yêu cầu cung cấp thông tin, nguồn tài chính, nhân lực của Quỹ cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào nếu những yêu cầu đó trái với quy định của Điều lệ và pháp luật.

g) Quan hệ trực tiếp với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các nhiệm vụ của Quỹ.

h) Tổ chức nghiên cứu, học tập các mô hình Quỹ tiên tiến.

3. Phạm vi hoạt động và đối tượng hỗ trợ

Quỹ hoạt động hỗ trợ cho cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, doanh nghiệp có ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi (đã được Hội đồng tư vấn khởi nghiệp tỉnh xét chọn hoặc thông qua các cuộc thi khởi nghiệp đã đạt giải, có thể của tỉnh hoặc các cuộc thi khởi nghiệp địa phương khác nhưng khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh); các tổ chức, cá nhân có thành tích được Hội đồng khoa học cấp tỉnh công nhận đổi mới, sáng tạo có nhu cầu hỗ trợ, vay vốn lưu động, phát triển sản phẩm, đổi mới, cải tiến phát triển công nghệ, kỹ thuật; mở rộng thị trường, tiêu thụ sản phẩm...

Điều 4. Nguồn vốn của Quỹ

Vốn hoạt động của Quỹ được hình thành từ các nguồn sau:

1. Vốn điều lệ khi thành lập là 10 tỷ đồng từ ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trong quá trình hoạt động, Quỹ được điều chỉnh vốn điều lệ, việc điều chỉnh vốn điều lệ do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trên cơ sở đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 5. Đối tượng, điều kiện, thời hạn, mức cho vay và lãi suất cho vay

1. Đối tượng được Quỹ cho vay

Cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, doanh nghiệp có ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi (đã được Hội đồng tư vấn khởi nghiệp tỉnh xét chọn hoặc thông qua các cuộc thi khởi nghiệp đã đạt giải, có thể của tỉnh hoặc các cuộc thi khởi nghiệp địa phương khác nhưng khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh).

2. Mức vốn vay

Tối đa không quá 80% tổng mức đầu tư của dự án.

3. Điều kiện được vay vốn từ Quỹ

- a) Phải thực hiện đủ các hồ sơ, quy định theo hướng dẫn của Quỹ.
- b) Cung cấp các tài liệu, báo cáo tài chính về kết quả sản xuất kinh doanh dịch vụ hàng năm do cơ quan thẩm quyền thẩm định (nếu có).
- c) Phải đủ các điều kiện vay vốn cơ bản:
 - Về đảm bảo tiền vay: thực hiện 01 trong các hình thức sau:
 - + Thế chấp bằng tài sản của khách hàng.
 - + Thế chấp bằng tài sản hình thành trong tương lai.
 - + Bảo lãnh bằng tài sản của bên thứ ba.

- + Bảo đảm từ khả năng, thu nhập của bên thứ ba.
- + Bảo đảm bằng tín chấp...
- Thời hạn vay, mức vay, đối tượng vay, khả năng hoàn trả gốc và lãi vay ... theo quy định của pháp luật.

4. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay theo dòng đời của dự án, những dự án gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan bất khả kháng (thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh...) dẫn đến không hoàn trả được một phần hoặc toàn bộ vốn vay thì được xem xét, xử lý rủi ro theo các hình thức: gia hạn nợ, khoan nợ, xóa nợ (bao gồm cả nợ gốc và lãi) theo quy định của pháp luật. Thời gian gia hạn nợ tối đa bằng 1/3 thời hạn vay ghi trong hợp đồng tín dụng ban đầu; thời hạn khoan nợ tối đa là 03 (ba) năm.

5. Lãi suất cho vay

Theo khung lãi suất do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm.

Điều 6. Bộ máy tổ chức của Quỹ

1. Hội đồng quản lý

Hội đồng quản lý Quỹ có 05 thành viên gồm: 01 Chủ tịch Hội đồng, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên, cụ thể như sau:

- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ;
- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư làm Phó Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ;
- Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh làm Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;
- Giám đốc (Phó Giám đốc) Sở Tài chính làm Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;
- Giám đốc (Phó Giám đốc) Sở Khoa học và Công nghệ làm Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;
- Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát tối đa 3 thành viên là đại diện của Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ gồm: Trưởng ban và các thành viên.

- Trưởng Ban kiểm soát là đại diện Sở Tài chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Sở Nội vụ.
- Thành viên Ban kiểm soát do Chủ tịch Hội đồng quản lý bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Trưởng ban kiểm soát.

3. Ban điều hành Quỹ

- Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh là Giám đốc Quỹ.
- Phó Giám đốc Quỹ và Kế toán trưởng Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ nhiệm.
- Các bộ phận chuyên môn, hoạt động nghiệp vụ của Quỹ thực hiện theo phương thức ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh, không thành lập mới bộ phận chuyên môn.

Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng Quỹ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo đề

ngợi của Hội đồng quản lý Quỹ. Chi phí hoạt động của bộ máy điều hành được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ.

Điều 7.

- Sau khi Quỹ được thành lập, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động, bố trí công chức, viên chức, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện khác để Quỹ đi vào hoạt động; Sở Tài chính chủ trì phối hợp các đơn vị liên bố trí vốn điều lệ cho Quỹ theo quy định.

- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh; Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT.TU (b/c);
- TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT,PCT. UBT;
- BLD. VP. UBT;
- Như Điều 7;
- Các phòng NC;
- Lưu. 6.01.04

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đã ký: Lữ Quang Ngời